

Số: *2424*/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 30 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:
Cải tạo, sửa chữa Nhà điều trị tia xạ bệnh viện Đa khoa tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Công văn số 2571/UBND-TH ngày 02/11/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất từ nguồn thu viện phí được để lại thực hiện cải cách tiền lương qua các năm của Bệnh viện Đa khoa tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1703/TTr-SKHĐT ngày 18/8/2017 và Thông báo kết quả thẩm định của Giám đốc Sở Xây dựng số 168/SXD-QLXD ngày 01/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình cải tạo, sửa chữa Nhà điều trị tia xạ bệnh viện Đa khoa tỉnh với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình: Cải tạo, sửa chữa Nhà điều trị tia xạ bệnh viện Đa khoa tỉnh.

2. Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên.

3. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, sửa chữa Nhà điều trị tia xạ tạo cơ sở hạ tầng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng về an toàn phóng xạ phục vụ nhu cầu chuẩn đoán và điều trị ung bướu tại bệnh viện.

4. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

Cải tạo, sửa chữa một số phòng chức năng của Nhà điều trị tia xạ đảm bảo phù hợp với nhu cầu công năng của bệnh viện.

a) Giải pháp kiến trúc:

- Cải tạo phòng Gama Knife, các phòng lân cận (thuộc khu vực trục 2-4/B-C tầng 1, tầng 2) thành phòng máy gia tốc: Điều chỉnh mặt bằng tầng 1, tầng 2 phù hợp với công năng sử dụng phòng máy gia tốc. Tầng 1 gồm phòng máy gia tốc, phòng điều khiển gia tốc; tầng 2 là khu vực đặt thiết bị, phòng bác sỹ. Thiết kế các vách BTCT mới, điều chỉnh vị trí một số tường ngăn, cửa; thay đổi cốt nền, sàn tầng 1, tầng 2.

- Cải tạo phòng tiểu phẫu thành phòng CT mô phỏng: Bổ sung thiết kế vách BTCT thay tường gạch cũ.

- Cải tạo phòng điều trị áp sát liều cao, phòng chụp SPEC: Thiết kế vách BTCT tạo cửa đi vào phòng. Nâng cốt sàn phòng chụp SPEC 50 cm.

b) Giải pháp kết cấu:

- Kết cấu móng:

+ Khu vực phòng máy gia tốc: Sử dụng móng cọc BTCT, bê tông mác 250. Cọc BTCT mác 250, tiết diện (25 x 25) cm, sức chịu tải cọc đơn dự kiến 25T. Hệ kết cấu móng được liên kết với móng cũ bằng phương pháp khoan tạo lỗ và bơm keo.

+ Khu vực phòng tiểu phẫu: Thiết kế dầm BTCT, bê tông mác 250, liên kết với móng cũ bằng phương pháp khoan tạo lỗ và bơm keo.

- Kết cấu thân: Thiết kế hệ vách, sàn BTCT, bê tông mác 250. Một số vị trí vách được liên kết với vách bê tông cũ bằng phương pháp khoan tạo lỗ và bơm keo. Sàn mái phòng gia tốc nâng cốt sàn, đổ sàn BTCT trên hệ sàn cũ và liên kết với vách BTCT mới. Sàn mái phòng điều trị áp sát liều cao nâng cốt sàn, đổ sàn BTCT trên hệ sàn cũ. Một số vị trí vách BTCT của phòng gia tốc sử dụng bê tông Barit mác 250.

c) Giải pháp hoàn thiện:

- Các vị trí tường phá dỡ, xây lại bằng gạch chỉ, VXM mác 75. Phần tường, vách bê tông tại các vị trí làm mới trong các phòng, khu vực hành lang ốp gạch (250 x 400) mm; phần còn lại trát VXM mác 75, lăn sơn. Riêng trong phòng gia tốc quét sơn sần.

- Các vị trí gạch lát nền, sàn phá dỡ để tạo mặt bằng thi công được hoàn trả và các vị trí nền, sàn mới lát gạch Ceramic (500 x 500) mm.

- Phần cửa: Tận dụng lại cửa hiện trạng.

d) Giải pháp cấp điện:

- Nguồn điện được lấy từ tủ điện tổng của tòa nhà cấp tới tủ điện phòng. Hệ thống dây dẫn, ổ cắm, công tắc được chôn ngầm trần và tường.

- Hệ thống nối đất an toàn điện: Các thiết bị điện công trình đều được nối đất. Điện trở nối đất $R \leq 4 \Omega$.

e) Hệ thống điều hòa không khí: Lắp đặt điều hòa cây 2 chiều 48.000 BTU cho phòng gia tốc, điều hòa 12.000 BTU cho phòng điều khiển gia tốc.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty CP Kiến trúc - Xây dựng Đặng Gia Phát.

6. Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng: KTS Trần Xuân Thắng.

7. Địa điểm xây dựng: Phường An Tảo, thành phố Hưng Yên.

8. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

9. Số bước thiết kế: Thiết kế một bước.

10. Tổng mức đầu tư: **4.202.243.000 đồng.**

Trong đó:

- | | |
|-----------------------------------|--------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 3.332.152.000 đồng |
| - Chi phí quản lý dự án: | 109.361.000 đồng |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 334.206.000 đồng |
| - Chi phí khác: | 226.417.000 đồng |
| - Chi phí dự phòng: | 200.107.000 đồng |

11. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thực hiện cải cách tiền lương được trích lại theo số thu dịch vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh qua các năm.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê ban quản lý dự án chuyên ngành để quản lý thực hiện dự án theo quy định.

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 - 2018.

Lưu ý:

- Phần thiết kế công nghệ cho công năng sử dụng mới, chủ đầu tư tổ chức thẩm định đảm bảo theo quy định.

- Khi phá dỡ các vị trí cải tạo, sửa chữa, chủ đầu tư phải lập phương án tháo dỡ đảm bảo an toàn cho người, máy thiết bị thi công, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến công trình hiện trạng, tổ chức nghiệm thu khối lượng, đánh giá chất lượng vật liệu thu hồi theo quy định.

- Chủ đầu tư có biện pháp di chuyển vị trí làm việc của các phòng ban liên quan để đảm bảo không gian an toàn cho việc thi công xây dựng công trình.

Điều 2. Chủ đầu tư và các ngành liên quan tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu xây dựng, quản lý vốn đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định của pháp luật hiện hành. *ngoc*

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh; Giám đốc bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1^Q.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đặng Ngọc Quỳnh